

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 70/2022/HS-ST
Ngày: 29 – 7 – 2022.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Tấn Đức

Thẩm phán: Ông Hoàng Kim Khánh

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lê Ngọc Tâm

2. Ông Phạm Hữu Dụng

3. Bà H'Rum Niê

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Khắc Anh - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Thông - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 7 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk, xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 66/2022/TLST-HS ngày 23/6/2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 13/2022/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 7 năm 2022, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Sùng Thị X**; Sinh năm 1993; tại: tỉnh Yên Bái; Nơi đăng ký HKTT: Thôn G, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk; Nghề nghiệp: Làm Nông; Trình độ học vấn: 0/12; Tôn giáo: Công giáo; Dân tộc: Mông; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Sùng Vãng L và bà Giàng Thị X; Bị cáo có chồng là Nguyễn Bá An và có 04 con, con lớn nhất sinh 2008, con nhỏ nhất sinh 2020.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày **11/02/2022** đến nay – *Có mặt.*

- Người bào chữa cho bị cáo: Bà Trần Thị Bích T, Luật sư thuộc Đoàn luật sư tỉnh Đắk Lắk. *Có mặt*

- Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Nguyễn Bá A, sinh năm 1990; Vắng mặt
Nơi cư trú: Thôn G, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk;

- Người làm chứng:

1. Anh Lý Văn P, sinh năm 1990; Vắng mặt.

Nơi cư trú: Thôn A, xã C, huyện E, tỉnh Đắk Lắk.

2. Ông Đàm Thị Biên, sinh năm 1978. Vắng mặt

Nơi cư trú: Thôn A, xã C, huyện E, tỉnh Đắk Lắk.

- Người làm chứng: Ông Dương Văn Phú;

Địa chỉ: Đường A, Phường E, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ ngày 11/02/2022, khi Sùng Thị X đang ở nhà huyện K thì một người đàn ông không rõ nhân thân lai lịch sử dụng số điện thoại 0337542697 gọi cho Sùng Thị X theo số điện thoại 091832627 hỏi X biết ai bán chất ma túy đá không, mua giúp người này khoảng 02 lạng chất ma túy đá. Sau đó, Sùng Thị X điện thoại cho một người đàn ông có số điện thoại 0857519353 (không rõ nhân thân lai lịch), số điện thoại này Sùng Thị X đi xin được từ một người nghiện quen biết ngoài xã hội ở tại huyện E hỏi mua 02 lạng chất ma túy đá, người đàn ông này đồng ý bán với giá 40.000.000 đồng, Sùng Thị X đến làng Mông thuộc thôn 14 xã C huyện E để nhận chất ma túy đá. Sùng Thị X điện thoại lại cho người đàn ông hỏi mua chất ma túy báo giá 02 lạng chất ma túy đá là 50.000.000 đồng, người này đồng ý mua. Khoảng 1 giờ ngày 11/2/2022, Sùng Thị X điều khiển xe mô tô biển số 47E1-476.12 đến bãi đất thuộc thôn 6 xã C huyện E gặp người đàn ông bán chất ma túy đá, người này đưa cho Sùng Thị X 01 gói nilông bên trong có 02 gói nilông chứa chất ma túy đá. Sùng Thị X nói với người đàn ông sau khi bán được sẽ trả tiền, người này đồng ý, Sùng Thị X cất giấu vật gói chất ma túy đá vào trong áo khoác, để mang đi bán cho người đàn ông hỏi mua. Khi Sùng Thị X đang điều khiển xe mô tô mang chất ma túy đá đi bán thì bị Tổ công tác phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Đắk Lắk phát hiện bắt giữ và niêm phong tang vật theo quy định.

Tại bản kết luận giám định số 190/GDMT-PC09 ngày 18/02/2022 Của phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Đắk Lắk kết luận:

Gói 01: Chất rắn dạng tinh thể màu trắng được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng là: 73,0034 gam, loại Methamphetamin

Gói 02: Chất rắn dạng tinh thể màu trắng được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng là: 55,6797 gam, loại Methamphetamin

Cáo trạng số: 71/CT-VKS ngày 20/6/2022 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk truy tố bị cáo Sùng Thị X về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, theo điểm b khoản 4 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Sùng Thị X khai nhận hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng truy tố.

Tại phiên tòa sơ thẩm hôm nay, bị cáo Sùng Thị X khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Cáo trạng đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk đã phân tích, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và giữ nguyên quyết định truy tố đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Sùng Thị X phạm tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Áp dụng điểm b khoản 4 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Sùng Thị X mức án 20 năm tù.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị xử lý như nội dung trong Bản cáo trạng.

Tại phiên tòa, luật sư bào chữa cho bị cáo trình bày lời bào chữa: Nhất trí với quan điểm của Kiểm sát viên về tội danh, điều luật áp dụng. Tuy nhiên luật sư cho rằng mức hình phạt mà Kiểm sát viên đề nghị là nghiêm khắc vì bị cáo có nhân thân tốt, là dân tộc thiểu số và bị cáo không biết chữ, hoàn cảnh gia đình khó khăn, có 04 con còn nhỏ. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng thêm Điều 54 Bộ luật hình sự để xử bị cáo Sùng Thị X dưới mức thấp nhất của khung hình phạt.

Bị cáo Sùng Thị X không tranh luận, bào chữa gì, chỉ xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo..

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đắk Lắk, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo và những người liên quan không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra và lời khai của những người tham gia tố tụng khác, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận: Ngày 11/02/2022, Sùng Thị X điều khiển xe mô tô biển số 47E1 – 476.12 đến thôn 6 xã C huyện E tỉnh Đắk Lắk gặp một người đàn ông (không rõ nhân thân lai lịch) mua trái phép 128,6831 gam ma túy đá loại Methamphetamin, với giá 40.000.000 đồng mới mục đích bán lại cho một người đàn ông (không rõ nhân thân lai lịch) với giá 50.000.000 đồng, nhằm kiếm lời 10.000.000 đồng, thì bị bắt quả tang.

Do đó, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk truy tố bị cáo về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm b khoản 4 Điều 251 Bộ luật hình sự là có căn cứ pháp luật.

Điều 251 . Tội mua bán trái phép chất ma túy, quy định:

1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

4. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù 20 năm, tù chung thân hoặc tử hình:

a) ...

b) *Hêrôin, côcain, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA có khối lượng 100 gam trở lên*

...

[3] Xét hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là đặc biệt nghiêm trọng, trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu về nhiều mặt cho xã hội, là nguyên nhân làm tổn hại cho sức khỏe con người, đồng thời còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự an chung của xã hội. Bị cáo đủ khả năng nhận thức được rằng chất ma túy là loại độc dược gây nghiện, do Nhà nước độc quyền quản lý, mọi hành vi vận chuyển trái phép chất ma túy hoặc tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy đều bị pháp luật nghiêm cấm và trừng trị nghiêm khắc. Song do ý thức coi thường pháp luật, vì mục đích muốn có tiền nên bị cáo bất chấp mua ma túy đã rồi bán lại cho người khác để kiếm tiền lời. Do đó, cần phải áp dụng mức hình phạt thật nghiêm khắc, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo thì mới có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt và đảm bảo tác dụng răn đe, phòng ngừa tội phạm chung trong tình hình hiện nay.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra bị cáo đã thành khẩn khai báo ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo là người đồng bào dân tộc thiểu số nên, được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt nhằm thể hiện chính sách khoan hồng, nhân đạo của pháp luật Nhà nước ta.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Khối lượng ma túy sau giám định còn lại là 127,899 gam loại Methamphetamin, mà bị cáo mua trái phép, đây là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành nên tịch thu tiêu hủy.

- 01 điện thoại hiệu VIVO của bị cáo dùng làm phương tiện phạm tội nhưng còn giá trị sử dụng, nên tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

- 01 chiếc xe mô tô biển kiểm soát 47E1-476.12 đây là tài sản chung của bị cáo với chồng bị cáo là ông Nguyễn Bá A nên căn cứ Điều 33 Luật Hôn nhân và gia đình năm 201; điểm a khoản 1 Điều 147 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, cần tịch Thu, nộp vào Ngân sách Nhà nước $\frac{1}{2}$ giá trị của xe mô tô, $\frac{1}{2}$ giá trị còn lại trả lại cho ông Nguyễn Bá A. Yêu cầu Cục thi hành án dân sự tỉnh Đắk Lắk tiến hành bán đấu giá xe mô tô biển kiểm soát 47E1-476.12 và nộp vào ngân sách Nhà nước $\frac{1}{2}$ giá trị của xe máy, còn lại $\frac{1}{2}$ giá trị xe máy trả lại cho ông Nguyễn Bá A.

- 01 sim điện thoại có số thuê bao 091832627 mà bị cáo dùng làm phương tiện phạm tội lẽ ra cần tiêu hủy. Tuy nhiên, hiện nay Cơ quan điều tra vẫn đang điều tra, xác minh các đối tượng mua, bán ma túy với bị cáo, nên cần tiếp tục lưu giữ sim thuê bao nói trên để phục vụ công tác xác minh, điều tra sau này.

- Tiếp tục tạm giữ số tiền 500.000 đồng của Sùng Thị X để đảm bảo việc thi hành án.

[7] Án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[8] Đối với người đàn ông hứa mua ma túy và người đàn ông đã bán ma túy cho bị cáo; quá trình điều tra công an đã tiến hành điều tra nhưng không xác định được nên đề nghị cơ quan điều tra Công an tỉnh Đắk Lắk tiếp tục xác minh, làm rõ đối tượng và hành vi để xử lý theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1]. Tuyên bố: Bị cáo Sùng Thị X phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

[2]. Áp dụng điểm b khoản 4 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo **Sùng Thị X 20 (Hai mươi) năm tù**, thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam ngày 11/02/2022.

[3]. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự

Tịch thu tiêu hủy 128,6831 gam ma túy loại Methamphetamin (còn lại sau giám định); sim điện thoại số 0918326027;

Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước 01 điện thoại hiệu VIVO; số tiền 14.000.000 đồng là giá trị ½ chiếc xe mô tô biển kiểm soát 47E1-476.12.

- Buộc bị cáo Sùng Thị X phải nộp ngân sách Nhà nước giá trị của 1/2 chiếc xe mô tô biển kiểm soát 47E1-476.12 mang tên Sùng Thị X, còn ½ giá trị xe mô tô thì trả lại cho ông Nguyễn Bá A. Yêu cầu Cục thi hành án dân sự tỉnh Đắk Lắk tiến hành bán đấu giá xe mô tô biển kiểm soát 47E1-476.12 và nộp vào ngân sách Nhà nước ½ giá trị của xe máy, còn lại ½ giá trị xe máy trả lại cho ông Nguyễn Bá A.

- Tiếp tục tạm giữ 01 sim điện thoại có số thuê bao 091832627 để phục vụ công tác xác minh điều tra sau này.

- Tiếp tục tạm giữ số tiền 500.000 đồng của Sùng Thị X để đảm bảo việc thi hành án, theo Biên lai thu tiền số 4762 ngày 22/6/2022 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Đắk Lắk.

(Các vật chứng có đặc điểm như trong Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 22/6/2022 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đắk Lắk và Cục Thi hành án dân sự tỉnh Đắk Lắk)

[4]. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Sùng Thị X phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[5]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tối cao;
- TAND cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk (02 bản);
- Phòng HSNV Công an tỉnh Đắk Lắk;
- VP CQCSĐT Công an tỉnh Đắk Lắk;
- T.H.A hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Cục THADS tỉnh Đắk Lắk;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, VP, HCTP, HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Tấn Đức